

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨ THƯ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2020/HSST

Ngày: 26/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Toàn Thắng

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Đức Hiền, ông Nguyễn Thanh Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, tên gọi khác: Không, giới tính: Nam; Sinh ngày 10 tháng 7 năm 1970, tại huyện V, tỉnh T; Nơi cư trú: thôn 7, xã V, huyện V, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do, Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Công giáo; Họ tên cha: Nguyễn Khắc K, sinh năm 1936; họ tên mẹ: Phạm Thị L, sinh năm 1936, cùng cư trú tại thôn 7, xã V, huyện V, tỉnh T; Họ tên vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1983, hiện đang sống và lao động tại Đài Loan; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2008; Tiền án (01 tiền án): Bản án hình sự sơ thẩm số 73/2017/HSST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh T xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 30/6/2017. Ngày 30/10/2018, Nguyễn Văn Đ chấp hành xong hình phạt tù, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 15/11/2017; Tiền sự: Không; Nhân thân: Từ năm 1988 đến năm 1991, thực hiện nghĩa vụ quân sự tại Trung đoàn X, Quân chủng P - K. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 125/QĐ/XPVPHC ngày 24/5/2009 của

Công an huyện V xử phạt “cảnh cáo” về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 20/8/2020, đến ngày 26/8/2020 chuyển tạm giam; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh T (Có mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Vũ Trọng H, sinh năm 1993, cư trú tại thôn T, xã D, huyện V, tỉnh T. (Vắng mặt).

- Anh Phan Kế N, sinh năm 1971, cư trú tại thôn 7, xã V, huyện V, tỉnh T. (Vắng mặt).

* Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Tiến V, sinh năm 1973, cư trú tại số nhà X, tổ Y, phường P, thành phố T, tỉnh T. (Vắng mặt).

* Người chứng kiến:

- Anh Phạm Đức D, sinh năm 1969, cư trú tại thôn 7, xã V, huyện V, tỉnh T. (Vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1959, cư trú tại thôn 7, xã V, huyện V, tỉnh T. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 17 tháng 8 năm 2020, Nguyễn Văn Đ đi xe đạp từ nhà đến khu vực chợ Q, phường Q, thành phố T, tỉnh T, với mục đích mua Heroine về sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây, Đ gặp và mua của một người phụ nữ khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ 01 gói Heroine với giá 400.000 đồng. Về nhà, Đ dùng dao lam chia gói Heroine đã mua thành 05 phần, dùng các loại khác nhau (giấy tráng kim màu trắng từ vỏ bao thuốc lá, giấy có hình vẽ từ quyển truyện tranh và giấy trắng mềm từ cuộn giấy vệ sinh) gói lại thành 05 gói Heroine, sau đó cất giấu ở lỗ thông hơi mặt nồi cơm điện trong phòng bếp.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, anh Vũ Trọng H, sinh năm 1993, cư trú tại thôn T, xã D, huyện V, tỉnh T đến nhà Đ hỏi mua Heroine. Đ đã bán cho H 01 gói Heroine được gói bằng giấy tráng kim màu trắng từ vỏ bao thuốc lá với giá 200.000 đồng. Từ ngày 17 đến ngày 20 tháng 8 năm 2020, Đ đã sử dụng hết 02 gói Heroine.

Đến khoảng 09 giờ ngày 20 tháng 8 năm 2020, khi Đ đang ở nhà thì anh Phạm Kế N, sinh năm 1971 ở cùng thôn đến hỏi mua 70.000 đồng Heroine. Đ vào trong bếp, lấy 01 gói Heroine chia làm 02 phần, gói 01 phần bằng giấy có hình vẽ từ quyển truyện tranh bán cho anh N, phần còn lại Đ gói lại rồi cất giấu ở vị trí cũ.

Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, anh Vũ Trọng H nhờ anh Nguyễn Tiến V, sinh năm 1973, cư trú tại số nhà X, tổ Y, phường P, thành phố T, tỉnh T chở đến nhà Đ. Anh H hỏi mua của Đ 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Đ lấy 01 gói Heroine ra đưa cho anh H. Anh H cất gói Heroine vào túi áo ngực bên trái và lấy 200.000 đồng đưa cho Đ. Cùng lúc này, tổ công tác Công an huyện V phát hiện, bắt quả tang; kiểm tra, thu giữ trong túi áo ngực bên trái anh H 01 gói Heroine, bên ngoài gói bằng giấy mềm màu trắng, bên trong gói bằng giấy tráng kim màu trắng, Heroine có khối lượng là 0,0370 gam (*Không thấy không nghìn ba trăm bảy mươi gam*); kiểm tra và thu trong túi quần đùi bên phải, phía sau Đ đang mặc số tiền 900.000 đồng. Đ khai nhận trong đó có 270.000 đồng là tiền đã bán Heroine cho anh N và anh H. Tổ công tác còn quản lý của Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel dạng bàn phím vỏ màu xanh đen đã qua sử dụng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn Đ, tổ công tác phát hiện, thu giữ trên mặt nồi cơm điện để trong phòng bếp 01 gói Heroine, bên ngoài gói bằng giấy mềm màu trắng, lớp bên trong gói bằng giấy có hình vẽ, Heroine có khối lượng là 0,0304 gam (*Không thấy không nghìn ba trăm linh bốn gam*). Đ khai là phần Heroine còn lại sau khi bán cho anh N, Đ để sử dụng nhưng nếu có người mua thì Đ cũng bán. Thu dưới gầm giường trong phòng ngủ 01 dao lam đã qua sử dụng, 01 quyển truyện tranh không còn nguyên vẹn, 05 mảnh giấy tráng kim màu trắng, Đ khai nhận là đồ vật dùng để chia và gói Heroine.

Bản Kết luận giám định số 315/KLGĐMT-PC09 ngày 21/8/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận: “*Mẫu vật gửi giám định thu của Vũ Trọng H là ma túy, loại Heroine (Hêrôin) có khối lượng 0,0370 gam (Không thấy không nghìn ba trăm bảy mươi gam). Mẫu vật gửi giám định thu của Nguyễn Văn Đ là ma túy, loại Heroine (Hêrôin) có khối lượng 0,0304 gam (Không thấy không nghìn ba trăm linh bốn gam). Heroin STT: 09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ*” (Bút lục số 20, 21);

Cáo trạng số 71/CT-VKSVT, ngày 14/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh T truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện V vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng: Điểm b Khoản 2; Khoản 5 Điều 251, Điểm r, s khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự : Xử phạt Nguyễn Văn Đ từ 08 năm đến 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/8/2020. Phạt bổ sung là phạt tiền đối với Nguyễn Văn Đ từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Truy thu số tiền 200.000 đồng là tiền Đ đã bán Heroine cho anh H ngày 17/8/2020.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự ; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền 270.000 đồng là tiền Đ đã bán Heroine cho anh N và anh H ngày 20/8/2020.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ trong 02 phong bì niêm phong số 315/KLGĐ của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh T hoàn trả mẫu vật sau giám định, còn lại 0,0195 gam và 0,0149 gam Heroine, và 01 dao lam, 01 quyển truyện tranh không còn nguyên vẹn, 05 mảnh giấy tráng kim màu trắng.

Trả lại Nguyễn Văn Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel dạng bàn phím vỏ màu xanh đen và số tiền 630.000 đồng cơ quan điều tra đã thu giữ của Đ.

- Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V. Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an huyện V lập ngày 20/8/2020, tại nhà ở của Nguyễn Văn Đ ở thôn 7, xã V, huyện V, tỉnh T (*Bút lục số 06 đến 10*); Biên bản khám xét khẩn cấp; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V lập ngày 20/8/2020, tại nhà ở của Nguyễn Văn Đ (*Bút lục số 14 đến 16*); Bản Kết luận giám định số 315/KLGĐMT-PC09 ngày 21/8/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T (*Bút lục số 20, 21*); Biên bản ghi lời khai của người làm chứng và những người chứng kiến: anh Nguyễn Tiến V, sinh năm 1973, anh Phạm Đức D, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1959 (*Bút lục số 96 đến 101; 129 đến 136*); Biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: anh Vũ Trọng H, sinh năm 1993, và anh Phạm Kế N, sinh năm 1971 (*Bút lục số 102 đến 107; 116 đến 121*); cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 17 giờ ngày 17/8/2020, Nguyễn Văn Đ mua Heroine mang về nhà chia nhỏ thành nhiều gói, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Đ đã bán cho anh Vũ Trọng H, sinh năm 1993, 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Khoảng 09 giờ ngày 20/8/2020, Đ đã bán cho anh Phạm Kế N, sinh năm 1971, 01 gói Heroine với giá 70.000 đồng. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, Đ tiếp tục bán cho anh Vũ Trọng H 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng thì bị tổ công tác Công an huyện V phát hiện, bắt quả tang. Tổ công tác thu giữ trong túi áo ngực bên trái của anh H 01 gói Heroine có khối lượng là 0,0370 gam; thu trong túi quần đùi bên phải, phía sau của Đ số tiền 900.000 đồng (trong đó có 270.000 đồng là tiền Đ đã

bán Heroine cho anh N và anh H ngày 20/8/2020). Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đ, tổ công tác thu giữ 01 gói Heroine có khối lượng là 0,0304 gam, mục đích Đ để bán và sử dụng cho bản thân.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, làm gia tăng tệ nạn về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy phải cần phải xử lý nghiêm khắc thì mới có tác dụng giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Nguyễn Văn Đ bị áp dụng 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và chủ động khai báo về hành vi phạm tội khác trước khi bị phát hiện; đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “người phạm tội thành khẩn khai báo” và “người phạm tội tự thú” quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Đ đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự theo như quan điểm của Kiểm sát viên đại diện cho VKS tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục và cải tạo thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo mua bán ma túy có mục đích thu lợi bất chính. Vì vậy cần phạt tiền đối với bị cáo theo quan điểm của Kiểm sát viên đại diện cho VKS tại phiên tòa là có căn cứ.

Truy thu số tiền 200.000 đồng là tiền Đ đã bán Heroine cho anh H ngày 17/8/2020.

[7] Về vật chứng:

- Tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền 270.000 đồng là tiền Đ đã bán Heroine cho anh N và anh H ngày 20/8/2020.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ trong 02 phong bì niêm phong số 315/KLGD của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh T hoàn trả mẫu vật sau giám định, còn lại 0,0195 gam và 0,0149 gam Heroine, và 01 dao lam, 01 quyển truyện tranh không còn nguyên vẹn, 05 mảnh giấy trắng kim màu trắng.

- Trả lại Nguyễn Văn Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel dạng bàn phím vỏ màu xanh đen và số tiền 630.000 đồng cơ quan điều tra đã thu giữ của Đ.

[8] Về nguồn gốc ma túy: Nguyễn Văn Đ khai mua tại khu vực chợ Q, phường Q, thành phố T của một người phụ nữ khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

[9] Đối với anh Vũ Trọng H, sinh năm 1993, ngày 17/8/2020 đã mua của Nguyễn Văn Đ 01 Heroine và đã sử dụng hết nên không thu giữ được; ngày 20/8/2020 đã mua của Nguyễn Văn Đ 01 gói Heroine có khối lượng 0,0370 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân. Anh H đã bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng đã được xóa án tích và khối lượng Heroine tàng trữ ngày 20/8/2020 chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “cảnh cáo” là đúng pháp luật.

[10] Đối với anh Phạm Kế N, sinh năm 1971, ngày 20/8/2020 đã mua của Đ 01 gói Heroine và đã sử dụng hết nên không thu giữ được. Anh N chưa bị kết án hoặc xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi liên quan đến ma túy nên Công an huyện V lập hồ sơ đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày

23/9/2020, Tòa án nhân dân huyện V đã ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh N là đúng pháp luật.

[11] Đối với anh Nguyễn Tiến V, sinh năm 1973, ngày 20/8/2020, anh V chở anh H đến nhà Nguyễn Văn Đ. Anh V không biết việc H đến mua Heroine nên không có căn cứ xử lý.

[12] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Hình phạt: Áp dụng Điểm b Khoản 2; Khoản 5 Điều 251, Điểm r, s khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Nguyễn Văn Đ 08 (Tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/8/2020. Phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với Nguyễn Văn Đ 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để xung quỹ Nhà nước. Truy thu số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) là tiền Đ đã bán Heroine cho anh H ngày 17/8/2020 để xung quỹ Nhà nước.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự ; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền 270.000đ (Hai trăm bảy mươi nghìn đồng) là tiền Đ đã bán Heroine cho anh N và anh H ngày 20/8/2020.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ trong 02 phong bì niêm phong số 315/KLGD của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh T hoàn trả mẫu vật sau giám định, còn lại 0,0195 gam và 0,0149 gam Heroine, và 01 dao lam, 01 quyển truyện tranh không còn nguyên vẹn, 05 mảnh giấy tráng kim màu trắng.

Trả lại Nguyễn Văn Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel dạng bàn phím vỏ màu xanh đen và số tiền 630.000 đồng cơ quan điều tra đã thu giữ của Đ (Các vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận ngày 22/10/2020 giữa Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V tỉnh T).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo Nguyễn Văn Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh T;
- VKSND huyện V;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh T;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện V;
- Tòa án tỉnh T;
- Sở Tư pháp tỉnh T;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM HĐXX SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Hà Toàn Thắng

